

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

=====***=====



BÁO CÁO BTL THUỘC HỌC PHẦN:
PHÂN TÍCH VÀ ĐẶC TẢ YÊU CẦU PHẦN MỀM

PHÂN TÍCH ĐẶC TẢ CÁC YÊU CẦU
WEBSITE HAIHA-KOTOBUKI.COM.VN

GVHD: Ths. Nguyễn Thị Hương Lan
Nhóm - Lớp: 02 - 20221IT6097002
Thành viên: Hà Văn Chiến
Lê Đức Đạt
Nguyễn Văn Đạt
Nguyễn Hoàng Điều
Nguyễn Trung Hậu

Hà Nội, Năm 2022

LỜI MỞ ĐẦU

Cùng với nhân loại bước vào nền kinh tế tri thức, tin học cũng phát triển mạnh mẽ và đem lại cho loài người nhiều thành công rực rỡ. Các ứng dụng của tin học ngày càng đi sâu vào đời sống của con người và trở thành bộ phận không thể thiếu của thế giới văn minh, việc nắm bắt thông tin chính xác trở lên rất quan trọng. Những khả năng mới mẻ và ưu việt đã nhanh chóng làm thay đổi cách sống, cách làm việc cách học tập, cách tư duy và quan trọng hơn cả là cách quyết định của con người.

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giờ đây, thương mại điện tử khẳng định được vai trò xúc tiến và thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp đối với cửa hàng việc quảng bá và giới thiệu đến khách hàng các sản phẩm trong từng thời điểm 1 cách hiệu quả và kịp thời là yếu tố quan trọng góp phần đưa thương hiệu quảng bá tới đông đảo khách hàng. Điều quan trọng là thông qua website , cửa hàng tuy nhỏ nhưng nếu có sự quảng bá kịp thời thì sẽ gây được thiện cảm trong mắt khách hàng vì vậy sẽ thật thiếu sót nếu muốn phát triển mà chưa xây dựng được một website để giới thiệu sản phẩm. HẢI HÀ – KOTOBUKI đã rất thành công khi xây dựng được cho mình một website chứng tỏ bản thân

Nhận biết được tầm ảnh hưởng của HẢI HÀ – KOTOBUKI như vậy nên chúng em lấy đó làm đề tài nghiên cứu phân tích và đặc tả về website bán bánh HẢI HÀ – KOTOBUKI.

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU	2
CHƯƠNG 1: KHẢO SÁT HỆ THỐNG	5
1.1. Khảo sát sơ bộ	5
1.1.1. Mục tiêu	5
1.1.2. Phương pháp	5
Phiếu điều tra	10
1.1.3. Đối tượng khảo sát.....	13
1.1.4. Kết quả sơ bộ	13
1.2. Khảo sát chi tiết	18
1.2.1. Hoạt động của hệ thống	18
1.2.2. Các yêu cầu chức năng	19
1.2.3. Các yêu cầu phi chức năng	19
CHƯƠNG 2: MÔ HÌNH HÓA DỮ LIỆU.....	20
2.1. Các yêu cầu về dữ liệu.....	20
2.2. Biểu đồ thực thể liên kết mức logic.....	21
2.3. Biểu đồ thực thể liên kết mức vật lý.....	22
CHƯƠNG 3: MÔ HÌNH HÓA CHỨC NĂNG	29
3.1. Biểu đồ use case	29
3.1.1. Biểu đồ use case tổng quát.....	29
3.1.2. Các use case chính	31
3.1.3. Các use case thứ cấp	33
3.2. Mô tả chi tiết các use case	34
3.2.1. Mô tả use case Quản lý danh mục sản phẩm(Nguyễn Hoàng Điều). 34	
3.2.2.Mô tả use case Bảo trì tin tức (Nguyễn Trung Hậu)	36
3.2.3. Mô tả use case Xem tin tức (Lê Đức Đạt)	38
3.2.4. Mô tả use case Xem danh sách cửa hàng (Hà Văn Chiến).....	39
3.2.5. Mô tả use case Tìm kiếm sản phẩm (Nguyễn Hoàng Điều).....	39

3.2.6. Mô tả Use case Mua hàng (Nguyễn Văn Đạt).....	40
3.2.7. Mô tả Use case quản lý tài khoản (Lê Đức Đạt).....	41
3.2.8. Mô tả Use case bảo trì sản phẩm (Nguyễn Trung Hậu)	43
3.2.9. Mô tả Use case bảo trì cửa hàng (Hà Văn Chiến).	44
3.2.10. Mô tả use case Đánh giá sản phẩm(Nguyễn Văn Đạt).....	46
3.2.11. Mô tả use case Thêm hàng vào giỏ(Nguyễn Trung Hậu).....	47
3.2.12. Mô tả use case Xem Giỏ Hàng (Nguyễn Hoàng Điều)	48
3.2.13. Mô tả use case Quản lý đơn hàng(Lê Đức Đạt).....	48
3.2.14. Mô tả use case Xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng(Nguyễn Văn Đạt).....	52
3.2.15. Mô tả use case Bảo trì khách hàng(Hà Văn Chiến).....	53

CHƯƠNG 1: KHẢO SÁT HỆ THỐNG

1.1 Khảo sát sơ bộ

1.1.1 Mục tiêu

- Ngày nay trong thời đại 4.0 có rất nhiều món ngon với giá thành hợp lý phù hợp với học sinh, sinh viên. Và bánh chiếm một vị trí quan trọng trong lòng mọi người và đặc biệt là các bạn Gen Z. Bánh là một thực phẩm phù hợp cả về giá và về sự tiện lợi của nó mang lại. Nhưng để tìm được một cửa hàng bán bánh ngon thì không phải dễ, khi tìm được rồi lại bị cản trở bởi vị trí địa lý quá xa. Vì vậy, dù ai sống ở đâu ai cũng thường thức được những chiếc bánh ngon lành nên việc xây dựng một trang web có ý nghĩa vô cùng to lớn.
- Các chức năng có thể kể đến khi website hoàn thiện như đăng nhập tài khoản, tìm kiếm bánh theo từng mục, thêm vào giỏ hàng, xử lý, chọn và đặt hàng online, thanh toán bằng nhiều phương thức với các voucher ưu đãi, đọc và đánh giá khi mua hàng, ...
- Người quản lý website có thể dựa vào các đánh giá và khiếu nại của khách hàng để khắc phục, cải thiện và nâng cấp website, đáp ứng được sự thuận tiện và tốt nhất đối với khách hàng. Người quản lý website được cung cấp một vài chức năng như quản lý thông tin khách hàng, số lượng bánh trong kho và đã bán, đơn hàng mua hàng, tạo các voucher giảm giá, chương trình giảm giá nhân ngày đặc biệt...

1.1.2 Phương pháp

- Phỏng vấn

Kế hoạch phỏng vấn

Chủ đề phỏng vấn: phỏng vấn về nghiệp vụ và yêu cầu về hệ thống của website bán bánh Hải Hà - KOTOBUKI	
Người được hỏi: Lê Anh Dũng	Người phỏng vấn: Lê Đắc Đạt
Địa chỉ: 25 Trương Định, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.	Thời gian hẹn: 13/07/2022 Thời điểm bắt đầu :9h40 Thời điểm kết thúc: 11h30 cùng ngày
Đối tượng phỏng vấn: Trưởng phòng marketing Cần thu thập dữ liệu bán hàng	Yêu cầu đòi hỏi: Người được phỏng vấn phải am hiểu về công ty ,có kinh nghiệm trong kinh doanh
Chương trình <ul style="list-style-type: none"> • Giới thiệu • Tổng quan về dự án • Tổng quan về phỏng vấn Chủ đề sẽ được đề cập Xin phép được ghi âm Chủ đề 1.Câu hỏi và trả lời Chủ đề 2.Câu hỏi và trả lời Tổng hợp nội dung chính Ý kiến của người được hỏi Kết thúc	Ước lượng thời gian <ul style="list-style-type: none"> • 1 phút • 2 phút • 10 phút • 10 phút • 2 phút • 15 phút • 15 phút • 5 phút
Dự kiến tổng cộng 60 phút	

Phiếu phỏng vấn	
Tên dự án: Xây dựng website giới thiệu và bán bánh hộp cao cấp Hải Hà - KOTOBUKI	
Người được hỏi : Lê Anh Dũng	Ngày :13/07/2022 Người hỏi: Lê Đắc Đạt
Câu hỏi	Ghi chú

<p>Câu 1: Điều khoản cần phải biết khi sử dụng website?</p>	<ul style="list-style-type: none"> ● Khi vào web của chúng tôi, khách hàng phải đảm bảo đủ 18 tuổi, hoặc truy cập dưới sự giám sát của cha mẹ hay người giám hộ hợp pháp. Khách hàng đảm bảo có đầy đủ hành vi dân sự để thực hiện các giao dịch mua bán hàng hóa theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam. ● Trong suốt quá trình đăng ký, quý khách đồng ý nhận email quảng cáo từ website. Nếu không muốn tiếp tục nhận mail, quý khách có thể từ chối bằng cách nhấp vào đường link ở dưới cùng trong mọi email quảng cáo
<p>Câu 2: Hải Hà - KOTOBUKI phục vụ những loại bánh gì?</p>	<ul style="list-style-type: none"> ● Bánh hộp cao cấp ● Bánh kem xốp ● Bánh mềm ● Bánh cookies ● Bánh quế ● Kẹo cứng ● Kẹo dẻo ● Socola ● Snack
<p>Câu 3: Các sản phẩm được yêu thích tại cửa hàng là gì?</p>	<ul style="list-style-type: none"> ● Bánh Cookies HKC ● Bánh Cookies Jesic ● Bánh Cracker ● Socola Tiamo ● Socola Scarchino ● Kẹo nhân Choco Caramel
<p>Câu 4: Anh/Chị cho hỏi đối tượng khách hàng mà công ty mình hướng đến</p>	<p>Học sinh , sinh viên , trung niên, người trên 18 tuổi</p>

<p>Câu 5: Website của Hải Hà - KOTOBUKI hỗ trợ những phương thức thanh toán nào?</p>	<p>tại hệ thống Hải Hà - KOTOBUKI, đều có thể được thanh toán đơn giản - nhanh chóng - an toàn bằng nhiều hình thức thanh toán khác nhau</p> <ul style="list-style-type: none"> • thanh toán qua tài khoản ngân hàng • thanh toán qua các loại ví điện tử • thanh toán bằng QR code
<p>Câu 6: Chính sách đổi trả sản phẩm của Hải Hà - KOTOBUKI như thế nào?</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Hải Hà - KOTOBUKI chấp nhận đổi/trả, hoàn tiền đối với các sản phẩm bị lỗi, hỏng không thể sử dụng hoặc không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại thời điểm khách hàng mua hàng tại cửa hàng. • Những sản phẩm không nằm trong trường hợp trên, Hải Hà - KOTOBUKI không chấp nhận đổi, trả, hoàn tiền sau khi đã xuất đơn hàng và hoàn thành thanh toán.
<p>Câu 7: Các ưu đãi khi mua hàng trên website ?</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Trên mỗi đơn hàng giao dịch, có mã ưu đãi tùy từng loại sản phẩm • Mỗi PMHĐT sẽ được phát hành qua một (01) tin nhắn thông báo mã đến số điện thoại đã đăng ký của khách hàng và sử dụng được ngay sau khi khách hàng nhận được tin nhắn.
<p>Câu 8: Các chính sách đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm?</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Luôn xem uy tín, thương hiệu, chất lượng của sản phẩm & an toàn thực phẩm là mục tiêu hành động của công ty

	<ul style="list-style-type: none"> ● Cam kết đáp ứng các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm ● Nỗ lực hết mình vì chất lượng sản phẩm
Câu 9: Chính sách vận chuyển khi mua hàng trên website của Hải Hà – KOTOBUKI như nào ?	<ul style="list-style-type: none"> ● Toàn bộ đơn hàng được áp dụng vận chuyển qua bên đối tác thứ 3, đảm bảo quyền lợi và yêu cầu của khách hàng. ● Đơn hàng nội thành Hà Nội và Bắc Ninh: Giao trong ngày kể từ thời điểm chốt đơn hoặc thời gian hẹn trước. ● Khách hàng sẽ được kiểm tra sản phẩm thuộc đơn hàng của mình trước khi hoàn tất nhận hàng từ bên giao hàng. ● Thời gian giao hàng có thể chậm hơn dự kiến vì một số lý do như: Địa chỉ khách hàng không đúng, khách hàng không có ở nhà, nhân viên giao hàng không liên hệ được với khách hàng, thiên tai, hỏa hoạn, ... ● Trường hợp đã quá số thời gian dự kiến mà khách hàng chưa nhận được hàng, vui lòng phản hồi lại để chúng tôi có biện pháp khắc phục nhanh nhất. Trong thời gian chờ hàng nếu Quý khách muốn thay đổi

	<p>đơn hàng (Thay đổi sản phẩm, Không muốn nhận hàng nữa,...) mà bên dịch vụ chưa phát khách hàng, vui lòng thông báo lại để chúng tôi giải quyết với bên dịch vụ chuyển phát</p>
<p>Câu 10: Thông tin liên hệ khi xảy ra vấn đề liên quan đến sản phẩm?</p>	<p>CÔNG TY TNHH Hải Hà - KOTOBUKI</p> <p>Địa chỉ: 25 Trương Định, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội. E-mail: marketing@haiha-kotobuki.com.vn</p> <p>Website: https://haiha-kotobuki.com.vn</p> <p>HOTLINE Hotline CSKH: 0911 638 166 Hoặc trao đổi trực tiếp tại bất kì chi nhánh cửa hàng nào của Hải Hà - KOTOBUKI</p>

Phiếu điều tra

- Phiếu điều tra

Khách hàng truy cập phiếu điều tra qua link :

<https://docs.google.com/forms/d/e/1FAIpQLScaJbvR0OAeoM6KLPw2woh35rtiER9iUOn5Drsg1drHuRKeww/viewform>

Nội dung phiếu điều tra:

Phiếu điều tra (Dành cho khách hàng)	
Câu 1: Độ tuổi của bạn ?	<input type="checkbox"/> <18 tuổi <input type="checkbox"/> 18-30 tuổi <input type="checkbox"/> 30-50 tuổi <input type="checkbox"/> >50 tuổi
Câu 2: Bạn biết đến Hải Hà – KOTOBUKI qua ?	<input type="checkbox"/> Quảng cáo qua internet <input type="checkbox"/> Người thân <input type="checkbox"/> Tờ rơi <input type="checkbox"/> Khác
Câu 3: Hệ thống cửa hàng của Hải Hà - KOTOBUKI có đáp ứng được nhu cầu mua hàng của bạn ?	<input type="checkbox"/> Hệ thống cửa hàng thừa thớt <input type="checkbox"/> Hệ thống cửa hàng rải đều <input type="checkbox"/> Hệ thống cửa hàng quá dày <input type="checkbox"/> Khác
Câu 4: Bạn đang quan tâm đến mặt hàng nào?	<input type="checkbox"/> Bánh hộp cao cấp <input type="checkbox"/> Bánh mềm <input type="checkbox"/> Bánh quế <input type="checkbox"/> Bánh kem <input type="checkbox"/> Bánh crack <input type="checkbox"/> Khác
Câu 5: Phương thức thanh toán bạn muốn sử dụng là gì?	<input type="checkbox"/> Thanh toán qua tài khoản ngân hàng <input type="checkbox"/> Thanh toán sau khi nhận hàng <input type="checkbox"/> Thanh toán bằng ví điện tử <input type="checkbox"/> Khác

Câu 6: Mức giá mà bạn mong muốn?	<input type="checkbox"/> 10.000 – 50.000 VNĐ <input type="checkbox"/> 50.000-100.000 VNĐ <input type="checkbox"/> 100.000-200.000 VNĐ <input type="checkbox"/> 200.000 trở lên
Câu 7: Bạn có hài lòng về dịch vụ của cửa hàng không?	<input type="checkbox"/> Không hài lòng <input type="checkbox"/> Bình Thường <input type="checkbox"/> Hài lòng <input type="checkbox"/> Rất hài lòng
Câu 8: Cảm nghĩ của bạn về chính sách tích điểm của cửa hàng Hải Hà - KOTOBUKI?	<input type="checkbox"/> Rất tốt <input type="checkbox"/> Tốt <input type="checkbox"/> Trung bình <input type="checkbox"/> Chưa tốt
Câu 9: Những sản phẩm bạn mong muốn cửa hàng Hải Hà - KOTOBUKI sẽ mở bán?	Trả lời :
Câu 10: Hãy đóng góp ý kiến của bạn cho chúng tôi nhé <3	Trả lời :

- Quan sát

Quản lý hoạt động đặt hàng: Khi khách hàng có nhu cầu mua sản phẩm thì khách hàng cần cho sản phẩm vào giỏ hàng của mình sau đó tiến hành đặt hàng. Khách hàng có thể đặt hàng mua trực tuyến qua trang web. Khi đặt hàng khách hàng phải kê khai đầy đủ thông tin cá nhân như trong mẫu phiếu đăng ký và thời gian nhận hàng .

1.1.3 Đối tượng khảo sát

- Trưởng phòng Marketing : có nhiệm vụ xác định, kiểm tra và đánh giá nhu cầu sản phẩm , phụ trách hoạt động tiếp thị của công ty, nghiên cứu thị trường, phát triển chiến lược, am hiểu khách hàng
- Khách hàng : có vai trò trải nghiệm ứng dụng đặt hàng ,sản phẩm và dịch vụ của của hàng từ đó đưa ra những ý kiến đóng góp mong muốn giúp cải thiện cửa hàng

1.1.4 Kết quả sơ bộ

- Địa chỉ:

Hiện tại Hải Hà – KOTOBUKI sở hữu nhiều cửa hàng, có mặt tại nhiều thành phố lớn trên cả nước như Hà Nội, Bắc Ninh và có trụ sở chính tại : 25 Trương Định, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

- Lịch sử:

Công ty TNHH Hải Hà – Kotobuki được thành lập ngày 25 tháng 12 năm 1992, là liên doanh sản xuất bánh kẹo đầu tiên ở miền Bắc, Hải Hà – Kotobuki hiện nay với số vốn góp 70% của Tổng công ty thuộc lá Việt Nam (Vinataba) và 30% vốn góp của tập đoàn Kotobuki Holding (Nhật Bản).

Suốt chặng đường gần 30 năm xây dựng và phát triển, Hải Hà – Kotobuki đã khẳng định vị thế thương hiệu hàng đầu trên thị trường bánh kẹo. Không chỉ chiếm trọn trái tim khách hàng trong nước, “con tàu Hải Hà – Kotobuki” với những tiềm lực mạnh mẽ còn sẵn sàng vươn khơi, chinh phục thị trường khắp năm châu.

Minh chứng cho sự khát khao, nỗ lực không ngừng ấy là trong nhiều năm qua, các sản phẩm made by Hải Hà – Kotobuki như bánh Orito, cracker hương bơ, cracker vùng dừa, bánh cookies... đã vượt qua hàng loạt tiêu chuẩn về chất lượng, mẫu mã... xuất khẩu thành công sang thị trường Nhật Bản – đất nước nổi tiếng khắt khe về chất lượng.

Từ bộ phận đó, Hải Hà – Kotobuki nhận thấy tương lai thị trường bánh kẹo trong nước và xuất khẩu còn nhiều triển vọng. Với tầm nhìn lớn, năm 2016 Công ty đã đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất bánh kẹo hiện đại tại khu công nghiệp

Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh với công suất hàng nghìn tấn/năm. Sự kiện bước ngoặt này đã đánh dấu cột mốc phát triển lớn mạnh của Hải Hà – Kotobuki – xứng tầm thương hiệu uy tín số 1 Việt Nam.

Với hệ thống gần 50 cửa hàng bánh tươi Origato phân bố rộng khắp tại Thủ đô Hà Nội và Bắc Ninh, các sản phẩm bánh gato, bánh sinh nhật, bánh tươi cung cấp cho các suất ăn hàng ngày tại các trường học và Khu công nghiệp là minh chứng rõ nét cho chất lượng Nhật Bản và sự phục vụ của đội ngũ cán bộ nhân viên Công ty TNHH Hải Hà- Kotobuki.

Con tàu Hải Hà – Kotobuki dưới sự chèo lái của đội ngũ Ban lãnh đạo có tâm, có tầm, giàu kinh nghiệm nhiều năm qua luôn trọng chữ tín hàng đầu, lấy con người làm trung tâm, không ngừng đầu tư công nghệ sản xuất mới, độc quyền từ nước ngoài, nghiên cứu sáng tạo ra các dòng sản phẩm chất lượng, đa dạng đáp ứng nhiều phân khúc tiêu dùng trong nước và quốc tế.

Ngay cả khi có sự lấn sân của thị trường bánh kẹo nhập ngoại, với sự cạnh tranh khốc liệt, Hải Hà – Kotobuki không xem đó là khó khăn mà lấy đó làm động lực để vươn lên mạnh mẽ hơn.

Có thể khẳng định rằng, Hải Hà – Kotobuki với tiềm lực lớn mạnh và hướng phát triển rõ ràng, trong tương lai sẽ phát triển không ngừng, xứng đáng là “con tàu lớn” vượt qua mọi phong ba, bão táp, vươn khơi mạnh mẽ, chinh phục thị trường các quốc gia và vùng lãnh thổ.

Trong chặng đường phát triển vừa qua, Công ty đã nhận được nhiều bằng khen và giải thưởng từ cơ quan chủ quản và các hiệp hội nghề nghiệp, tiêu biểu như Huân chương lao động của nhà nước trao tặng, bằng khen của Bộ Công Thương về thành tích hoàn thành vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh. Giải thưởng “GOLDEN FDI” của Bộ Kế hoạch đầu tư dành cho Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Giải thưởng “Sao vàng đất Việt” của Hội doanh nghiệp trẻ bình chọn. Thương hiệu Hải Hà – Kotobuki trong Top 20 thương hiệu Việt Nam nổi tiếng, sản phẩm Tin & Dừng do Thời Báo Kinh Tế Việt Nam và người tiêu dùng bình

chọn. Cúp vàng sở hữu trí tuệ Việt Nam, Cúp vàng Doanh nghiệp hội nhập và phát triển.

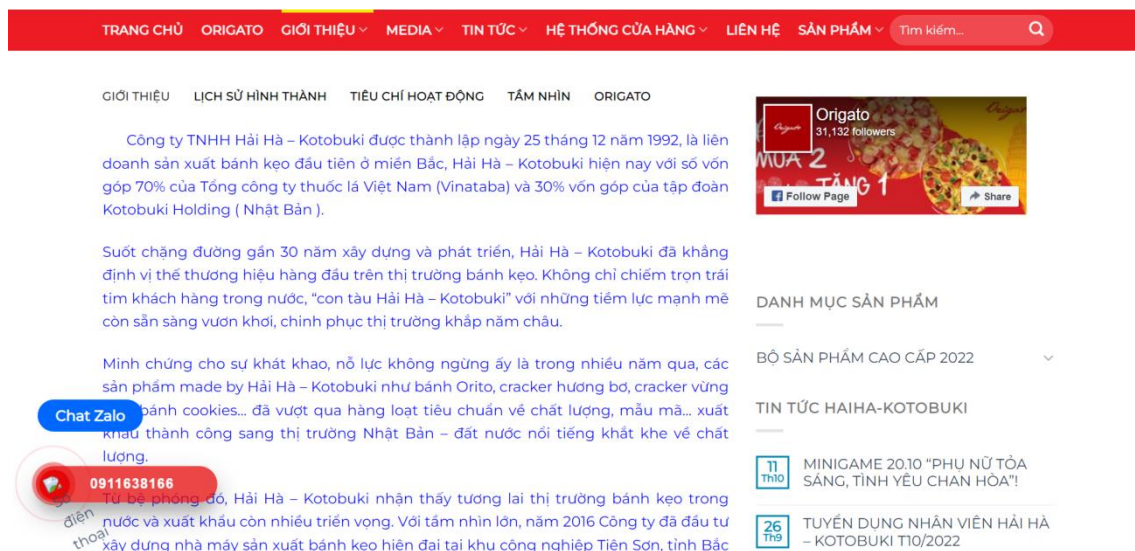
Với thành công đó, Hải Hà – Kotobuki luôn phấn đấu để phục vụ tốt hơn nữa Người tiêu dùng Việt Nam và mang sản phẩm bánh kẹo chất lượng ra khắp bạn bè quốc tế.

1.1.5 Các tài liệu thu được

-Trang chủ của Hải Hà – KOTOBUKI:



-Giới Thiệu:



- Danh mục sản phẩm:

SẢN PHẨM BÁNH

BÁNH COOKIES HỘP SẮT

BÁNH COOKIES HỘP DUPLEX

BÁNH CRACKER

BÁNH MỀM

BÁNH KEM XỐP

BÁNH QUẾ

SNACK

SẢN PHẨM XUẤT KHẨU NHẬT

SOCOLA

CÁC SẢN PHẨM KẸO

KẸO CỨNG

KẸO DẪO JELLY C

KẸO JELLY THẠCH

- Danh mục chi tiết:

TRANG CHỦ / SHOP / SẢN PHẨM BÁNH

Showing 1-12 of 58 results

Thứ tự theo mức độ phổ biến ▾

DANH MỤC SẢN PHẨM

BỘ SẢN PHẨM CAO CẤP
2022

LỌC Giá: ₫6,000 — ₫140,000

TỪ KHÓA

Chat Zalo

0911638166

điện
thoại



SẢN PHẨM BÁNH
Bánh Cracker hương bơ sữa 140g

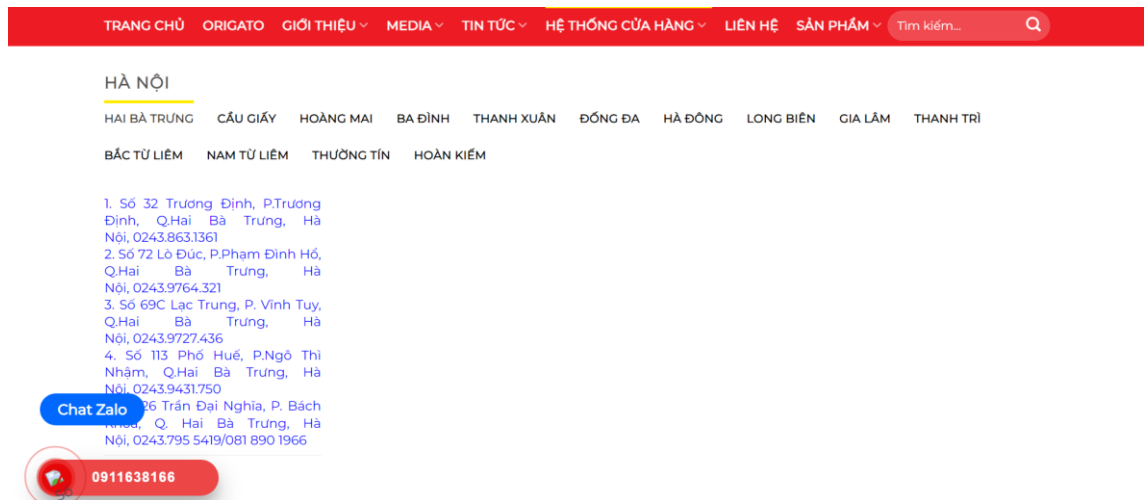


SẢN PHẨM BÁNH
Bánh Cracker vừng dừa Michio
240g



SẢN PHẨM BÁNH
Bánh Cracker vừng dừa 200g

-Hệ thống cửa hàng



1.2 Khảo sát chi tiết

1.2.1 Hoạt động của hệ thống

- Khi truy cập trang chủ của Hải Hà – KOTOBUKI sẽ hiển thị danh mục sản phẩm, các banner quảng bá, thanh tìm kiếm, thông báo, giỏ hàng, tài khoản. Ngoài ra còn hiển thị các sản phẩm theo xu hướng bán chạy nhất của cửa hàng.
- Khi đưa chuột tới các danh mục sản phẩm sẽ hiển thị các danh mục con chứa các loại bánh.
- Khi ấn vào 1 danh mục hay 1 loại bánh cụ thể sẽ hiển thị các sản phẩm thuộc danh mục và loại đó cùng với hình ảnh đại diện của các hãng sản xuất, hãng sản xuất và các banner quảng cáo phù hợp với từng danh mục. Ngoài ra trong trang danh mục sản phẩm có các bộ lọc sắp xếp sản phẩm, tìm kiếm theo giá... giúp người dùng thuận tiện cho việc tìm kiếm sản phẩm ưng ý.
- Khi ấn chọn vào 1 sản phẩm, hệ thống sẽ hiển thị trang chi tiết sản phẩm bao gồm đầy đủ thông tin liên quan tới sản phẩm đã được chọn và người dùng có thể thêm sản phẩm vào giỏ hàng và để lại bình luận về sản phẩm của mình bên dưới thông tin về sản phẩm ngoài ra còn có cả các sản phẩm được gợi ý cho khách hàng.

- Khi ấn vào giỏ hàng sẽ hiển thị các sản phẩm đã được người dùng thêm vào trước đó cùng với tổng tiền sản phẩm kèm theo các chính sách khuyến mại.
- Khi ấn nút thanh toán, trang thanh toán sẽ yêu cầu nhập thông tin của khách hàng, chọn phương thức vận chuyển, thanh toán.
- Khi ấn xác nhận thanh toán, hệ thống hiển thị mẫu đơn hàng và đưa người dùng về trang chủ.

1.2.2 Các yêu cầu chức năng

Khi truy cập trang web Hải Hà – KOTOBUKI khách hàng có thể :

- Xem hàng theo danh mục bánh, nhóm bánh và loại bánh, kẹo.
- Tìm kiếm theo tên bánh, mức giá.
- Mua bánh trên hệ thống website.
- Xem thông báo khi đăng nhập tài khoản về thông tin sự kiện , ...
- Cập nhật giỏ hàng, tài khoản cá nhân .
- Bảo trì.
- Xem thông tin đơn hàng.

1.2.3 Các yêu cầu phi chức năng

- Yêu cầu về ngôn ngữ trên hệ thống : Thân thiện , dễ nhìn với người dùng.
- Môi trường cài đặt: Phù hợp cho cả web và mobile
- Giao diện phải dễ nhìn có tính thẩm mỹ.
- Sử dụng ngôn ngữ viết sao cho phù hợp với thể hệ máy tính hiện nay.
- Hiệu năng, thời gian đáp ứng: Phù hợp với yêu cầu người dùng.
- Phải xử lý được khối công việc, thông tin lớn. Khối lượng thông tin ngày càng nhiều thông tin cần cập nhập thường xuyên, cần được lưu trữ.
- Phải xử lý chính xác. Nếu xử lý không chính xác ngay cả chỉ vài chi tiết nhỏ thôi cũng gây ra thiệt hại cho khách hàng hoặc chủ, sẽ ảnh hưởng đến uy tín, chất lượng.

CHƯƠNG 2: MÔ HÌNH HÓA DỮ LIỆU

2.1 Các yêu cầu về dữ liệu

Website <http://haiha-kotobuki.com.vn/> là trang bán hàng chính của công ty TNHH Hải Hà - Kotobuki đến các khách hàng. Sản phẩm chính bán trên website là các loại bánh ngọt, đồ uống. Website cần lưu thông tin về :

- Danh mục sản phẩm: có mã danh mục, tên danh mục. Trong một danh mục sản phẩm có nhiều hoặc 1 danh mục chi tiết. Mỗi danh mục chi tiết chỉ thuộc một danh mục bánh, đồ uống.
- Danh mục chi tiết :lưu các thông tin như là mã danh mục chi tiết, tên danh mục chi tiết. Trong một danh mục chi tiết có thể có nhiều sản phẩm.Mỗi sản phẩm phải thuộc về một danh mục bánh, đồ uống.
- Sản phẩm : sẽ cho chúng ta biết được mã sản phẩm, tên sản phẩm, đơn giá, size, thông tin sản phẩm, hình ảnh minh họa .
- Đơn hàng : cho biết thông tin về mã đơn hàng, tên đơn hàng, ngày xuất. Mỗi đơn hàng có một hoặc nhiều sản phẩm. Mỗi sản phẩm có thể có 0, 1 hoặc nhiều đơn hàng. Chúng ta cũng cần lưu trữ thêm giá bán và số lượng sản phẩm bán.
- Khách hàng: sẽ được lưu các thông tin: Mã khách hàng, Họ và tên khách hàng, email, số điện thoại, địa chỉ. Khi khách hàng thực hiện mua hàng sẽ phát sinh ra đơn hàng. Mỗi đơn hàng thuộc một khách hàng, mỗi khách hàng có nhiều hoặc 1 đơn hàng.
- Cửa hàng : sẽ được lưu trữ các thông tin: Mã cửa hàng, tên cửa hàng, địa chỉ cửa hàng, số điện thoại của cửa hàng, định vị, Trong 1 cửa hàng có bán 1 hoặc nhiều sản phẩm ,mỗi sản phẩm cần phải có trong 0,1 hoặc nhiều cửa hàng.
- Tin tức: sẽ được lưu trữ các thông tin: Mã tin tức, Tên tin tức, nội dung tin tức, hình ảnh tin tức,ngày đăng tin,mã cửa hàng.Mỗi tin tức có ở 1 hoặc nhiều cửa hàng.Mỗi cửa hàng có 1 hoặc nhiều tin tức.Ngoài ra cần lưu trữ thêm thời gian áp dụng

2.3 Biểu đồ thực thể liên kết mức vật lý

Entity

Entity Name: CUAHANG_SANPHAM

Table Name: CUAHANG_SANPHAM

Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1	MaCuaHang	MaCuaHang	NChar(15)	Not null		
2	MaSP	MaSP	Char(15)	Not null		
3	SoLuongSPTrongCuaHang	SoLuongSPTrongCuaHang	Integer			

Buttons: Add, Edit, Delete, Up, Down, OK, Cancel, Help, To-Do list

Hình 2.3.1. Bảng CUAHANG_SANPHAM

Entity

Entity Name: CUAHANG

Table Name: CUAHANG

Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1	MaCuaHang	MaCuaHang	NChar(15)	Not null		
2	TenCuaHang	TenCuaHang	NVarChar(30)			
3	DiaChi	DiaChi	NText			
4	SoDienThoai	SoDienThoai	NChar(10)			

Buttons: Add, Edit, Delete, Up, Down, Generate, OK, Cancel, Help, To-Do list

Hình 2.3.2. Bảng CUAHANG

Entity

Entity Name: DANHMUC

Table Name: DANHMUC

Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1	MaDanhMuc	MaDanhMuc	NChar(15)	Not null		
2	TenDanhMuc	TenDanhMuc	NVarChar(30)			

Add

Add Edit Delete

☒ Generate OK Cancel Help To-Do list

Hình 2.3.3. Bảng DANHMUC

Entity

Entity Name: DONHANG

Table Name: DONHANG

Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1	MaDH	MaDH	NChar(15)	Not null		
2	NgayLap	NgayLap	DateTime			
3	GhiChu	GhiChu	Text			
4	MaKH	MaKH	NChar(15)	Not null		

Add

Add Edit Delete

☒ Generate OK Cancel Help To-Do list

Hình 2.3.4. Bảng DONHANG

Entity

Entity Name: SANPHAM Table Name: SANPHAM

	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1		MaSP	MaSP	Char(15)	Not null		
2		MaDM	MaDM	NChar(15)	Not null		
3		TenSP	TenSP	NVarChar(30)			
4		GiaBan	GiaBan	Money			
5		HinhAnh	HinhAnh	Binary(1)			

Add

Add Edit Delete

☒ Generate OK Cancel Help To-Do list

Hình 2.3.5. Bảng SANPHAM

Entity

Entity Name: DANH MUC CHITIET Table Name: DANH MUC CHITIET

	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1		MaDanhMuc	MaDanhMuc	NChar(15)	Not null		
2		TenDanhMuc	TenDanhMuc	NVarChar(30)			

Add

Add Edit Delete

☒ Generate OK Cancel Help To-Do list

Hình 2.3.6. Bảng DANH MUC CHITIET

Entity

Entity Name: DANHGIASANPHAM

Table Name: DANHGIASANPHAM

	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1		NoiDungDanhGia	NoiDungDanhGia	NText			
2		MaKH	MaKH	NChar(15)	Not null		
3		MaSP	MaSP	Char(15)	Not null		

Add

Add Edit Delete

Generate OK Cancel Help To-Do list

Hình 2.3.7. Bảng DANHGIASANPHAM

Entity

Entity Name: TINTUC

Table Name: TINTUC

	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1		MaTinTuc	MaTinTuc	NChar(15)	Not null		
2		TenTinTuc	TenTinTuc	NVarChar(30)			
3		NoiDungTinTuc	NoiDungTinTuc	NText			
4		HinhAnhTin	HinhAnhTin	Binary(1)			

Add

Add Edit Delete

Generate OK Cancel Help To-Do list

Hình 2.3.8. Bảng TINTUC

Entity

Entity Name: KHACHHANG Table Name: KHACHHANG

Attributes Properties Advanced Indexes Alternate Keys Others Relationship Storage Comments Notes DDL

	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1	PK	MaKH	MaKH	NChar(15)	Not null		
2		HoTenKH	HoTenKH	NVarChar(30)			
3		DiaChi	DiaChi	NText			
4		Email	Email	NChar(50)			
5		SoDienThoai	SoDienThoai	Char(10)			

Add

Add Edit Delete

☒ Generate OK Cancel Help To-Do list

Hình 2.3.9. Bảng KHACHHANG

Entity

Entity Name: TAIKHOAN Table Name: TAIKHOAN

Attributes Properties Advanced Indexes Alternate Keys Others Relationship Storage Comments Notes DDL

	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1	PK	MaTK	MaTK	NChar(15)	Not null		
2		Email	Email	NChar(50)			
3		SoDienThoai	SoDienThoai	Char(10)			
4		MatKhau	MatKhau	NChar(15)			
5		MaKH	MaKH	NChar(15)	Not null		

Add

Add Edit Delete

☒ Generate OK Cancel Help To-Do list

Hình 2.3.10. Bảng TAIKHOAN

Entity

Entity Name: CHITIETDONHANG Table Name: CHITIETDONHANG

	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1	PK	MaDH	MaDH	NChar(15)	Not null		
2		MaSP	MaSP	Char(15)	Not null		
3		SoLuongMua	SoLuongMua	Integer			

Add

Add Edit Delete

☒ Generate OK Cancel Help To-Do list

Hình 2.3.11. Bảng CHITIETDONHANG

Entity

Entity Name: GIOITHIEU Table Name: GIOITHIEU

	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1	PK	MaGT	MaGT	NChar(15)	Not null		
2		TenGT	TenGT	NVarChar(30)			
3		NoiDung	NoiDung	Text			

Add

Add Edit Delete

☒ Generate OK Cancel Help To-Do list

Hình 2.3.12. Bảng GIOITHIEU

Entity

Entity Name: S

Table Name: S

Attributes: Properties Advanced Indexes Alternate Keys Others Relationship Storage Comments Notes DDL

	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1	PK	MaGH	MaGH	NChar(15)	Not null		
2		NgayLap	NgayLap	DateTime			

Add

Add Edit Delete

☒ Generate OK Cancel Help To-Do list

Hình 2.3.13. Bảng GIOHANG

Entity

Entity Name: CHITIETGIOHANG

Table Name: CHITIETGIOHANG

Attributes: Properties Advanced Indexes Alternate Keys Others Relationship Storage Comments Notes DDL

	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1	PK	MaGH	MaGH	NChar(15)	Not null		
2	PK	MaSP	MaSP	Char(15)	Not null		
3		SoLuongDat	SoLuongDat	Integer			

Add

Add Edit Delete

☒ Generate OK Cancel Help To-Do list

Hình 2.3.14. Bảng CHITIETGIOHANG

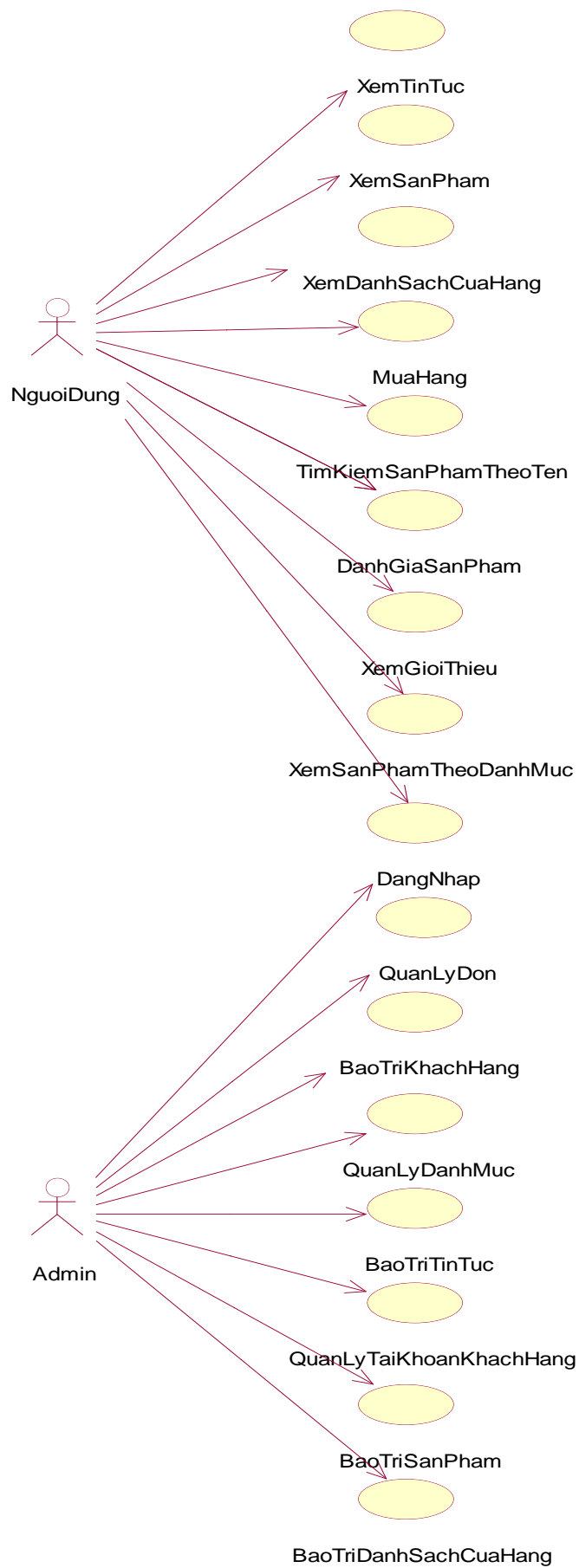
CHƯƠNG 3: MÔ HÌNH HÓA CHỨC NĂNG

3.1 Biểu đồ use case

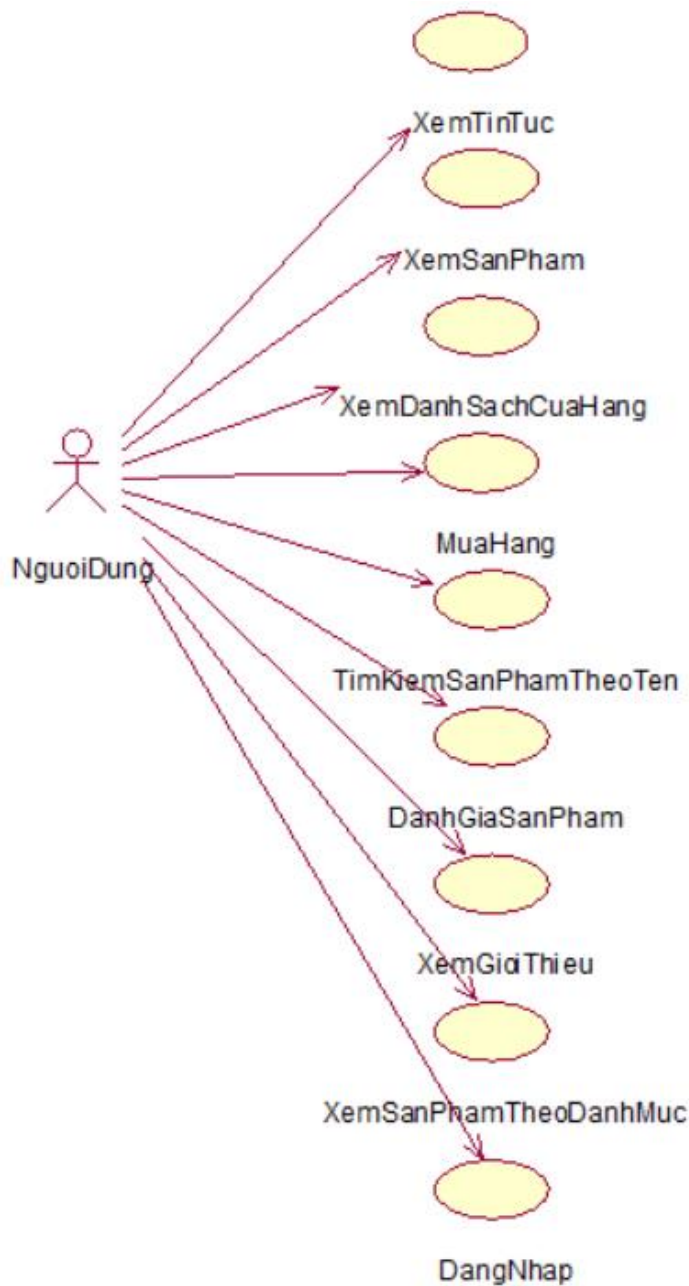
3.1.1 Biểu đồ use case tổng quát

Khách hàng: các khách hàng có các chức năng: xem tin tức, xem sản phẩm, xem danh sách cửa hàng, mua hàng, tìm kiếm sản phẩm theo tên, để lại lời nhắn, quản lý giỏ hàng, xem giới thiệu, đăng nhập, xem sản phẩm theo danh mục.

Admin: admin có các chức năng như: đăng nhập, quản lý đơn hàng, bảo trì khách hàng, quản lý danh mục chi tiết, quản lý danh mục sản phẩm, bảo trì tin tức, bảo trì khuyến mãi, quản lý tài khoản khách hàng, bảo trì sản phẩm, bảo trì danh sách cửa hàng.



3.1.2 Các use case chính

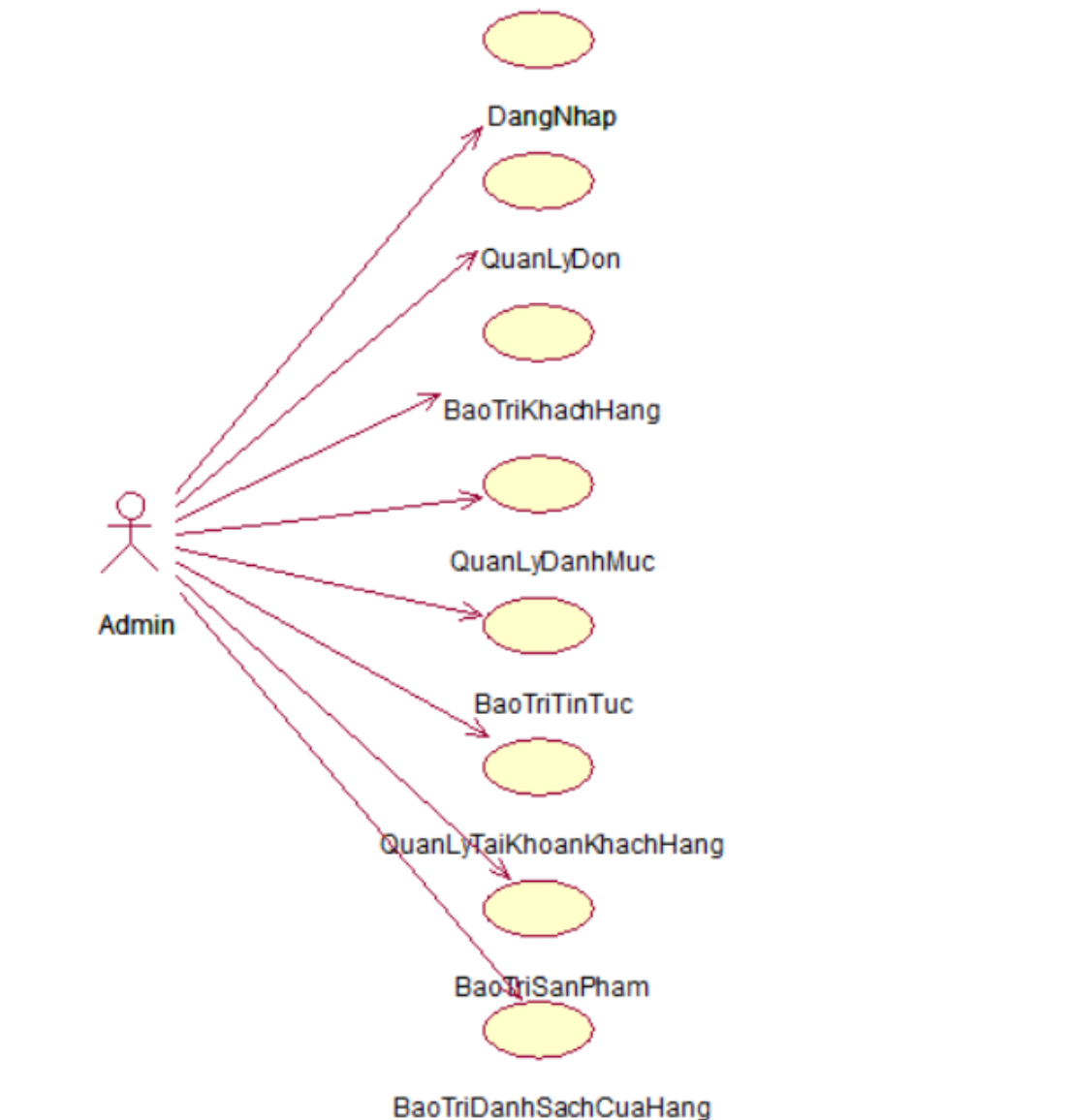


(*) Mô tả vắn tắt các use case

- Use case xem tin tức: cho phép khách hàng xem các tin tức đã đăng
- Use case xem danh sách cửa hàng: cho phép khách hàng xem danh sách các cửa hàng có trong hệ thống
- Use case mua hàng: cho phép khách hàng mua các sản phẩm được đăng trên web

- Use case tìm kiếm sản phẩm theo tên: cho phép khách hàng tìm kiếm các sản phẩm của Hải hà kotobuki theo tên
- Use quản lý giỏ hàng: cho phép khách hàng xem, thêm, xóa sản phẩm trong giỏ hàng.
- Use case xem sản phẩm: cho phép khách hàng xem các sản phẩm của Hải hà kotobuki
- Use case xem sản phẩm theo danh mục: cho phép khách hàng xem sản phẩm theo danh mục.
- Use case đăng nhập: Use case cho phép khách hàng đăng nhập vào tài khoản thành viên để xác nhận quyền truy cập hệ thống
- Use case xem giới thiệu: cho phép khách hàng xem các thông tin về công ty Hải hà kotobuki

3.1.3 Các use case thứ cấp



(*) Mô tả vắn tắt các use case

- Use case đăng nhập :cho phép admin đăng nhập tài khoản có quyền quản lý
- Use case quản lý đơn hàng : cho phép admin quản lý đơn hàng của khách hàng
- Use case quản lý danh mục: cho phép admin thêm sửa xóa thông tin phần danh mục

- Use case bảo trì khách hàng :cho phép người quản trị xem, thêm, sửa và xóa các danh mục trong bảng KHACHHANG
- Use case bảo trì tin tức: cho phép admin thêm sửa xóa tin tức
- Use case quản lý tài khoản khách hàng: cho phép admin xóa ,cập nhập tài khoản của khách hàng
- Use case bảo trì sản phẩm : cho phép admin thêm sửa xóa sản phẩm
- Use case bảo trì danh sách cửa hàng: cho phép admin thêm sửa xóa thông tin cửa hàng

3.2.Mô tả chi tiết các use case

3.2.1 Mô tả use case *Quản lý danh mục sản phẩm*(Nguyễn Hoàng Điều)

- **Mô tả vắn tắt**

Use case này cho phép người quản trị xem, và bảo trì các loại sản phẩm trong danh mục sản phẩm

- **Luồng sự kiện:**

- **Luồng cơ bản**

1. Use case này bắt đầu khi người quản trị click vào mục sản phẩm .Hệ thống sẽ lấy ra danh sách các loại sản phẩm trong danh mục sản phẩm.Khi người quản trị click vào 1 danh mục bất kì sẽ hiện ra các sản phẩm thuộc danh mục đó trong bảng SANPHAM.
2. Thêm sản phẩm:
 - a. Khi người quản trị click vào nút “thêm mới” một loại sản phẩm trong danh mục sản phẩm.Hệ thống sẽ hiển thị màn hình yêu cầu nhập thông tin chi tiết của loại sản phẩm đó bao gồm: tên loại sản phẩm ,các sản phẩm thuộc loại sản phẩm đó

- b. Khi người quản trị nhấn “thêm” thì loại sản phẩm đó sẽ được thêm vào CSDL và hiển thị loại sản phẩm đó trong danh mục các loại sản phẩm

3. Sửa sản phẩm :

- a. Người quản trị click vào nút “Sửa” trên loại sản phẩm bất kì. Hệ thống sẽ lấy thông tin của loại sản phẩm được chọn gồm: tên loại sản phẩm bảng DANHMUCCHITIET và hiển thị lên màn hình.
- b. Người quản trị cập nhập thông tin mới và click vào nút cập nhập .Hệ thống sẽ sửa thông tin của loại sản phẩm đó và hiển thị lên sau khi đã cập nhập

4. Xóa sản phẩm :

- a. Người quản trị click vào nút “Xóa” trên loại sản phẩm bất kì. Hệ thống sẽ hiển thị 1 màn hình xác nhận yêu cầu xóa
- b. Người quản trị click vào nút “Đồng ý” .Hệ thống sẽ xóa thông tin của loại sản phẩm đó trong bảng DANHMUCCHITIET và hiển thị lên sau khi đã cập nhập

○ **Luồng rẽ nhánh:**

1. Tại bước 2b hoặc 3b trong luồng cơ bản nếu người quản trị nhập thông tin loại sản phẩm không hợp lệ thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi yêu cầu nhập lại. Người quản trị có thể nhập lại để tiếp tục hoặc kích vào nút “Hủy bỏ” để kết thúc.
2. Tại bước 2b hoặc 3b trong luồng cơ bản nếu người quản trị kích vào nút “Hủy bỏ” hệ thống sẽ bỏ qua thao tác thêm mới hoặc sửa chữa tương ứng và hiển thị danh sách các loại sản phẩm trong bảng DANHMUCCHITIET.
3. Tại bước 4b trong luồng cơ bản nếu người quản trị kích vào nút “Không đồng ý” hệ thống sẽ bỏ qua thao tác xóa và hiển thị

danh sách các loại sản phẩm trong bảng DANHMUCCHITIET

4. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc

Use case kết thúc.

- **Các yêu cầu đặc biệt:**

Use case này chỉ cho phép một số vai trò như người quản trị.

- **Tiền điều kiện:**

Người quản trị cần đăng nhập với vai trò quản trị hệ thống trước khi có thể thực hiện use case.

- **Hậu điều kiện:**

Nếu use case thành công thì loại sản phẩm mới sẽ được cập nhật trong cơ sở dữ liệu.

- **Điểm mở rộng:**

Không có.

3.2.2 Mô tả use case *Bảo trì tin tức (Nguyễn Trung Hậu)*

- **Mô tả vắn tắt**

Use case này cho phép người quản trị xem, và bảo trì các tin tức đã đăng

- **Luồng sự kiện:**

- **Luồng cơ bản**

1. Use case này bắt đầu khi người quản trị click vào mục tin tức .Hệ thống sẽ lấy ra danh sách các tin tức trong bảng TINTUC. Khi người quản trị click vào 1 tin bất kì sẽ hiện ra thông tin của tin tức đó: gồm tiêu đề và nội dung tin tức đó.
2. Thêm tin tức:

- a. Khi người quản trị click vào nút “thêm mới” trong mục tin tức Hệ thống sẽ hiển thị màn hình yêu cầu nhập thông tin tức bao gồm: tên tiêu đề, nội dung, tên tác giả và thời gian viết
- b. Khi người quản trị nhấn “thêm” thì tin đó sẽ được thêm vào CSDL và hiển thị tin đó lên màn hình

3. Sửa tin tức :

- a. Người quản trị click vào nút “Sửa” trong 1 bất kì tin tức nào. Hệ thống sẽ lấy thông tin cũ của tin tức được chọn gồm: tên tiêu đề, nội dung , tên tác giả và thời gian viết bảng TINTUC và bảng TINTUC và hiển thị lên màn hình.
- b. Người quản trị cập nhập thông tin mới và click vào nút “cập nhập” .Hệ thống sẽ sửa thông tin của tin tức đó và hiển thị lên sau khi đã cập nhập

4. Xóa tin tức :

Người quản trị click vào nút “Xóa” trên 1 tin tức bất kì. Hệ thống sẽ hiển thị 1 màn hình xác nhận yêu cầu xóa

Người quản trị click vào nút “Đồng ý”. Hệ thống sẽ xóa thông tin của tin tức đó trong bảng TINTUC và bảng TINTUC và hiển thị lên màn hình sau khi đã cập nhập

○ **Luồng rẽ nhánh:**

1. Tại bước 2b hoặc 3b trong luồng cơ bản nếu người quản trị kích vào nút “Hủy bỏ” hệ thống sẽ bỏ qua thao tác thêm mới hoặc sửa chữa tương ứng và hiển thị danh sách các tin tức trong bảng TINTUC
2. Tại bước 4b trong luồng cơ bản nếu người quản trị kích vào nút”Không đồng ý”hệ thống sẽ bỏ qua thao tác xóa và hiển thị danh sách các loại sản phẩm trong bảng TINTUC.
3. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc

Use case kết thúc.

- **Các yêu cầu đặc biệt:**

Use case này chỉ cho phép một số vai trò như người quản trị.

- **Tiền điều kiện:**

Người quản trị cần đăng nhập với vai trò quản trị hệ thống trước khi có thể thực hiện use case.

- **Hậu điều kiện:**

Nếu use case thành công thì tin tức mới sẽ được cập nhập trong cơ sở dữ liệu.

- **Điểm mở rộng:**

Không có.

3.2.3 Mô tả use case Xem tin tức (Lê Đức Đạt)

- **Mô tả vắn tắt**

Use case này cho phép người dùng xem tin tức của hàng đăng lên.

- **Luồng sự kiện**

Use case này bắt đầu khi người dùng ấn vào mục “Danh mục” trên thanh công cụ. Hệ thống đọc thông tin từ bảng TINTUC và hiển thị ra: hình ảnh, tiêu đề.

- **Luồng rẽ nhánh**

Tại bất kì bước nào trong luồng cơ bản nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu hệ thống sẽ không hiển thị và use case kết thúc.

- **Các yếu tố đặc biệt**

Không

- **Tiền điều kiện**

Không

- **Hậu điều kiện**

Không

- **Điểm Mở rộng**

Không

3.2.4 Mô tả use case Xem danh sách cửa hàng (Hà Văn Chiến)

- **Mô tả vắn tắt**

Use case này cho phép người dùng xem toàn bộ hệ thống các cửa hàng của Fresh Garden.

- **Luồng các sự kiện**

- **Luồng sự kiện cơ bản**

Use case này bắt đầu khi người dùng ấn vào mục “Hệ thống cửa hàng” trong phần các danh mục. Hệ thống đọc thông tin từ bảng CUAHANG và hiển thị : số thứ tự, địa chỉ cửa hàng và bản đồ

Use case kết thúc.

- **Luồng rẽ nhánh**

- -Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.

- **Các yếu tố mở rộng**

Không

- **Tiền điều kiện**

Không

- **Hậu điều kiện**

Không

- **Điểm mở rộng**

Không

3.2.5 Mô tả use case Tìm kiếm sản phẩm (Nguyễn Hoàng Điều)

- **Mô tả vắn tắt**

Use case này cho phép người dùng tìm kiếm sản phẩm khi gõ ra từ khoá trên thanh công cụ.

- **Luồng sự kiện**

Use case này bắt đầu khi khách hàng ấn vào biểu tượng tìm kiếm trên thanh công cụ. Hệ thống lấy thông tin từ bảng SANPHAM và hiện ra màn hình. Khi người dùng gõ ra từ khoá cần tìm kiếm trên thanh công cụ, hệ thống sẽ đưa ra các sản phẩm chứa từ khoá đấy.

Use case kết thúc.

- **Luồng sự kiện nhánh**

Tại bất kỳ bước nào trong luồng cơ bản nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.

- **Các yếu tố đặc biệt**

Không

- **Tiền điều kiện**

Không

- **Hậu điều kiện**

Không

- **Mở rộng**

Không

3.2.6 Mô tả Use case Mua hàng (Nguyễn Văn Đạt)

- **Mô tả vắn tắt**

Use case cho phép khách hàng mua sản phẩm cần mua.

- **Luồng các sự kiện**

- **Luồng cơ bản**

1) Use case này bắt đầu khi khách hàng ấn vào mục mua hàng và chọn những sản phẩm cần mua.

2) Khách hàng thêm hàng vào giỏ hàng. Hệ thống sẽ tạo 1 hoá đơn mới trong bảng DONHANG.

3) Khách hàng kích vào nút “Tiếp tục mua hàng”. Hệ thống sẽ lấy tên và ảnh minh họa của các cửa hàng tranh từ bảng CUAHANG và hiển thị lên màn hình.

Use case kết thúc

Luồng sự kiện rẽ nhánh

- 1) Tại bước 2 trong luồng cơ bản nếu khách hàng nhập số lượng lớn hơn số lượng có trong bảng SANPHAM thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo “Số lượng có không đủ!”. Khách hàng kích vào nút “Xác nhận” để quay lại bước 2.
- 2) Tại bất kỳ bước nào trong luồng cơ bản nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.

- **Các yếu tố đặc biệt**

Không

- **Tiền điều kiện**

Không

- **Hậu điều kiện**

Không

- **Mở rộng**

Use case thanh toán

3.2.7 Mô tả Use case quản lý tài khoản (Lê Đức Đạt)

- **Tên use case**

Use case quản lý tài khoản.

- **Mô tả vắn tắt**

Use case cho phép admin có thể xóa tài khoản, thêm tài khoản, xem tài khoản của khách hàng.

- **Luồng chính**

1. Use case bắt đầu khi admin ấn vào nút “ quản lý tài khoản”. Hệ thống sẽ lấy tất MaTK, Email trong bảng TAIKHOAN để hiển thị ra màn hình.
2. Thêm tài khoản:

- a. Admin ấn vào nút “thêm tài khoản” trên cửa sổ danh sách tài khoản. Hệ thống sẽ hiển thị form “thêm tài khoản” lên màn hình.
- b. Admin thực hiện nhập theo form và ấn nút xác nhận. Hệ thống sẽ tạo một tài khoản mới với những thông tin đã được nhập và thêm vào bảng TAIKHOAN.

3. Xóa tài khoản.

- a. Admin ấn vào dấu x nhỏ cạnh tài khoản mình muốn xóa. Hệ thống sẽ hiển thị màn hình xác nhận có muốn xóa không.
- b. Admin ấn nút “xác nhận”. Hệ thống tiến hành xóa tài khoản được chọn ra khỏi bảng TAIKHOAN.

4. Xem tài khoản

- a. Admin ấn vào tài khoản muốn xem chi tiết. Hệ thống sẽ hiển thị ra màn hình các thông tin MaTK, Email, MatKhu, SoDt trong bảng TAKHOAN ra màn hình.

5. Use case kết thúc.

● **Luồng phụ**

1. tại bước 2.b, 3.b nếu admin ấn nút “Hủy”. Hệ thống sẽ trở về trang đầu tiên. Use case kết thúc
2. tại bước 2.b nếu admin nhập sai format hoặc nhập tài khoản trùng với tài khoản đã có trong database. Hệ thống sẽ thông báo lỗi và trở về form nhập.
3. Tại bất kỳ bước nào của luồng chính nếu mất kết nối với cơ sở dữ liệu. Hệ thống sẽ thông báo lỗi. Use case kết thúc

● **Yêu cầu đặc biệt**

Không

● **Tiền điều kiện**

admin đã đăng nhập được vào hệ thống.

● **Hậu điều kiện**

Nếu use case kết thúc thành công. Những cập nhật thêm, xóa sẽ được cập nhật vào cơ sở dữ liệu.

- **Điểm mở rộng**

Không

3.2.8 Mô tả Use case bảo trì sản phẩm (Nguyễn Trung Hậu)

- **Tên use case**

Use case bảo trì sản phẩm.

- **Mô tả vắn tắt**

Use case cho phép admin thêm,sửa,xóa, xem các sản phẩm.

- **Luồng chính.**

1. Use case bắt đầu khi admin ấn vào nút “Bảo trì sản phẩm”. Hệ thống sẽ lấy các thông tin như (HinhAnh, TenSP, GiaBan) của tất cả các sản phẩm từ bảng SANPHAM rồi hiển thị theo danh sách lên màn hình.
2. Thêm sản phẩm
 - a. admin ấn vào nút “thêm sản phẩm”. Hệ thống hiển thị form thêm sản phẩm lên màn hình.
 - b. admin tiến hành điền các thông tin vào form thêm sản phẩm và ấn nút xác nhận. Hệ thống sẽ tạo ra sản phẩm và thêm vào bảng SANPHAM.
3. Sửa sản phẩm
 - a. admin ấn vào nút “chỉnh sửa” ở bất kỳ sản phẩm nào muốn sửa. Hệ thống sẽ hiện ra form chỉnh sửa.
 - b. admin tiến hành điền vào form và ấn nút xác nhận. Hệ thống sẽ cập nhật những thông tin admin vừa điền và cập nhật vào bản PHAM.
4. Xóa sản phẩm.

- a. admin ấn vào nút “xóa” ở bất kỳ sản phẩm nào muốn xóa. Hệ thống sẽ hiển thị form xác nhận ra màn hình.
- b. admin ấn nút xác nhận. Hệ thống xóa sản phẩm ra khỏi bảng SANPHAM .

5. Use case kết thúc.

- **Luồng phụ.**

1. ở bước 2.b và 3.b của luồng chính nếu admin ấn nút hủy. Hệ thống sẽ quay lại trang ban đầu. Use case kết thúc
2. ở bước 2.b và 3.b của luồng chính nếu admin điền sai formate của hệ thống. Hệ thống sẽ báo lỗi ở dòng sai.
3. ở bước 4.b của luồng chính nếu admin ấn nút hủy. hệ thống sẽ trở lại trang ban đầu.
4. tại bất kỳ bước nào của luồng chính nếu mất kết nối với cơ sở dữ liệu. Hệ thống sẽ thông báo lỗi. Use case kết thúc

- **Điều kiện đặc biệt**

Không có

- **Tiền điều kiện**

admin đã đăng nhập được hệ thống

- **Hậu điều kiện**

nếu use case kết thúc thành công các sản phẩm được sửa, xóa , thêm sẽ được cập nhật vào bảng SANPHAM.

- **Điểm mở rộng**

3.2.9 Mô tả Use case bảo trì cửa hàng (Hà Văn Chiến).

- **Tên use case**

Use case bảo trì cửa hàng

- **Mô tả vắn tắt**

Use case cho phép admin có thể thêm, sửa, xóa cửa hàng.

- **Luồng chính**

1. use case bắt đầu khi admin ấn vào nút quản lý cửa hàng. Hệ thống sẽ hiện ra 1 list các thông tin (tên cửa hàng, địa chỉ, số điện thoại) từ bảng CUAHANG ra màn hình.
2. thêm cửa hàng
 - a. Admin ấn vào nút thêm cửa hàng. Hệ thống sẽ hiện ra form thêm cửa hàng ra màn hình.
 - b. Admin tiến hành điền theo form và ấn nút xác nhận. Hệ thống thêm cửa hàng mới từ các thông tin mà admin điền vào bảng CUAHANG.
3. sửa cửa hàng.
 - a. Admin ấn vào nút sửa ở một cửa hàng bất kỳ trong danh sách. Hệ thống hiện ra form sửa cửa hàng cho admin.
 - b. Admin ấn tiến hành sửa theo form và ấn nút xác nhận. Hệ thống cập nhật những thông tin mới của admin vừa nhập vào bảng CUAHANG.
4. xóa cửa hàng
 - a. Admin ấn vào nút xóa ở một cửa hàng bất kỳ trong danh sách. Hệ thống hiện ra thông báo xác nhận.
 - b. Admin ấn nút xác nhận. Hệ thống xóa cửa hàng được chọn ra khỏi bảng CUAHANG
5. Use case kết thúc.

- **Luồng phụ**

- ở bước 2.b và 3.b của luồng chính nếu admin ấn nút hủy. Hệ thống sẽ quay lại trang ban đầu. Use case kết thúc
- ở bước 2.b và 3.b của luồng chính nếu admin điền sai formate của hệ thống. Hệ thống sẽ báo lỗi ở dòng sai.

- ở bước 4.b của luồng chính nếu admin ấn nút hủy. hệ thống sẽ trở lại trang ban đầu.
- tại bất kỳ bước nào của luồng chính nếu mất kết nối với cơ sở dữ liệu. Hệ thống sẽ thông báo lỗi. Use case kết thúc
- **Điều kiện đặc biệt**
không có
- **Tiền điều kiện**
admin đã đăng nhập được vào hệ thống
- **Hậu điều kiện**
nếu use case kết thúc thành công các sản phẩm được sửa, xóa , thêm sẽ được cập nhật vào bảng CUAHANG.
- **Điểm mở rộng.**
không có

3.2.10 Mô tả use case *Đánh giá sản phẩm*(Nguyễn Văn Đạt)

- **Mô tả vắn tắt:**
Use Case này cho phép khách hàng đánh giá sản phẩm.
- **Luồng sự kiện:**
 - **Luồng cơ bản:**
Use case này bắt đầu khi khách hàng nhập các thông tin :Tên ,Email, Nội dung đánh giá sau đó kick vào nút “Gửi”. Nội dung đánh giá sẽ lưu vào bảng SANPHAM. Hệ thống sẽ tải lại trang và hiện thị ra thông báo: “Cám ơn bạn đã đánh giá sản phẩm”. Use case kết thúc.
 - **Luồng rẽ nhánh:**
Tại bất kì một thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc
- **Các yêu cầu đặc biệt**
Không có

- **Tiền điều kiện**

Không có

- **Hậu điều kiện**

Không có

- **Điểm mở rộng**

Không có

3.2.11 Mô tả use case Thêm hàng vào giỏ(Nguyễn Trung Hậu)

- **Mô tả vắn tắt:**

Use Case này cho phép khách hàng thêm các sản phẩm muốn mua vào giỏ hàng

- **Luồng sự kiện:**

- **Luồng cơ bản:**

1. Use case này bắt đầu khi khách hàng lướt chuột tới hình ảnh của sản phẩm bất kỳ. Hệ thống sẽ hiển thị lên màn hình phím tắt thêm vào giỏ hàng từ bảng giỏ hàng
2. Khách hàng kích chọn phím tắt Thêm vào giỏ. Hệ thống sẽ lưu thông tin vào bảng giỏ hàng. Use case kết thúc

- **Luồng rẽ nhánh:**

Tại bất kì một thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc

- **Các yêu cầu đặc biệt**

Không có

- **Tiền điều kiện**

Không có

- **Hậu điều kiện**

Không có

- **Điểm mở rộng**

Không có

3.2.12 Mô tả use case Xem Giỏ Hàng (Nguyễn Hoàng Điều)

- **Mô tả vắn tắt:**

Use case này cho phép khách hàng xem thông tin về các sản phẩm trong giỏ hàng.

- **Luồng sự kiện**

3.1 Luồng cơ bản

Use case này **bắt đầu khi** khách click vào Giỏ Hàng .Hệ thống sẽ hiển thị lên màn hình danh sách các mặt hàng từ bảng GIOHANG bao gồm : Tên sản phẩm ,ảnh minh họa,giá bán ,mô tả, số lượng. **Use case kết thúc**

3.2 Luồng rẽ nhánh

Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không được kết nối với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.

Tại bước 1 trong luồng cơ bản nếu bảng Giỏ hàng của bạn chưa có mặt hàng nào, hệ thống sẽ thông báo “Chưa có sản phẩm nào trong giỏ hàng.” và use case kết thúc.

- **Điều kiện đặc biệt:** Không
- **Tiền điều kiện:** Không
- **Hậu điều kiện:** Không
- **Điểm mở rộng:** Không

3.2.13 Mô tả use case Quản lý đơn hàng(Lê Đức Đạt)

- **Mô tả vắn tắt**

Use case này cho phép người quản trị xem, tìm kiếm các đơn hàng trong bảng DONHANG

- **Luồng các sự kiện:**

- **Luồng cơ bản:**

1. Xem đơn hàng

Use case này bắt đầu khi người quản trị kích vào một đơn hàng trên menu quản trị. Hệ thống lấy thông tin chi tiết của đơn hàng đó bao gồm: mã đơn hàng, tên đơn hàng, giá bán, số lượng sản phẩm từ bảng DONHANG trong cơ sở dữ liệu và hiển thị danh sách các đơn hàng lên màn hình.

2. Tìm kiếm đơn hàng:

- a. Người quản trị kích vào nút “Tìm kiếm” trên cửa sổ danh sách các đơn hàng. Hệ thống hiển thị màn hình yêu cầu nhập thông tin chi tiết cho đơn hàng bao gồm: mã đơn hàng, tên đơn hàng, giá bán, số lượng sản phẩm

- b. Người quản trị kích vào nút “Tìm kiếm” trên cửa sổ danh sách các đơn hàng và kích vào nút “Tìm”. Hệ thống sẽ tìm ra một đơn hàng mới, tìm một đơn hàng trong bảng DONHANG và hiển thị danh sách các đơn hàng đã được tìm

Use case kết thúc

- **Luồng rẽ nhánh:**

1. Tại bước 2b trong luồng cơ bản nếu người quản trị nhập thông tin đơn hàng không hợp lệ thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi yêu cầu nhập lại. Người quản trị có thể nhập lại để tiếp tục hoặc kích vào nút “Hủy bỏ” để kết thúc.

2. Tại bước 2b trong luồng cơ bản nếu người quản trị kích vào nút “Hủy bỏ” hệ thống sẽ bỏ qua thao tác tìm tương ứng và hiển thị danh sách

các đơn hàng trong bảng DONHANG.

3. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc

Use case kết thúc.

- **Các yêu cầu đặc biệt:**

Use case này chỉ cho phép một số vai trò như người quản trị.

- **Tiền điều kiện:**

Người quản trị cần đăng nhập với vai trò quản trị hệ thống trước khi có thể thực hiện use case.

- **Hậu điều kiện:**

Nếu use case thành công thì đơn hàng sẽ được cập nhật trong cơ sở dữ liệu.

- **Điểm mở rộng:**

Không có.

3.2.14 Mô tả use case Đăng nhập của khách hàng (Nguyễn Hoàng Điều)

- **Mô tả vắn tắt**

Use case cho phép khách hàng đăng nhập vào tài khoản thành viên để xác nhận quyền truy cập hệ thống

- **Luồng các sự kiện:**

- **Luồng cơ bản:**

1. Use case này bắt đầu khi người dùng muốn đăng nhập hệ thống

2. Hệ thống yêu cầu người dùng nhập email và mật khẩu của tài khoản

3. Người dùng nhập email và mật khẩu của tài khoản sau đó kích vào nút “Đăng nhập” .

4. Hệ thống truy cập vào bảng KHACHHANG trong cơ sở dữ liệu để kiểm tra email và mật khẩu của tài khoản đã nhập và hiển thị menu chính

Use case kết thúc

- **Luồng rẽ nhánh:**

1. Sai số email hoặc nhập mật khẩu của tài khoản sai

Tại bước 3 trong luồng cơ bản, nếu người dùng nhập email hay mật khẩu không chính xác, hệ thống sẽ hiển thị 1 thông báo lỗi. Người dùng có thể chọn quay về luồng cơ bản để nhập lại hoặc bỏ qua thao tác đó thì use case sẽ kết thúc.

2. Bỏ qua

Tại bước 3 trong luồng cơ bản, nếu người dùng kích vào nút “Bỏ qua” thì use case sẽ kết thúc.

3. Tại bất kì bước nào trong luồng cơ bản, nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị 1 thông báo lỗi và use case kết thúc.

Use case kết thúc.

- **Các yêu cầu đặc biệt:**

Không có.

- **Tiền điều kiện:**

Không có.

- **Hậu điều kiện:**

Nếu use case thành công, người dùng sẽ đăng nhập vào hệ thống. Nếu không trạng thái của hệ thống không thay đổi.

- **Điểm mở rộng:**

Không có.

3.2.14 Mô tả use case Xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng(Nguyễn Văn Đạt)

- **Mô tả vắn tắt**

Use case này cho phép khách hàng có thể xóa sản phẩm không muốn mua nữa trong giỏ hàng

- **Luồng các sự kiện:**

- **Luồng cơ bản:**

Bước 1. Use case này bắt đầu khi khách hàng kích vào dấu "X" của sản phẩm bất kì trong giỏ hàng sản phẩm đó sẽ bị loại khỏi giỏ hàng. Hệ thống lấy thông tin của giỏ hàng gồm: tên sản phẩm, giá, số lượng, thành tiền từ bảng GIOHANG và hiển thị lên màn hình. Use case kết thúc.

- **Luồng rẽ nhánh:**

Tại thời điểm bất kì nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi lúc này use case kết thúc

Use case kết thúc.

- **Các yêu cầu đặc biệt:**

Không có.

- **Tiền điều kiện:**

Không có.

- **Hậu điều kiện:**

Không có.

- **Điểm mở rộng:**

Không có.

3.2.15 Mô tả use case Bảo trì khách hàng(Hà Văn Chiến)

- **Mô tả vắn tắt**

Use case này cho phép người quản trị xem, thêm, sửa và xóa các danh mục trong bảng KHACHHANG

- **Luồng các sự kiện:**

- **Luồng cơ bản:**

1. Use case này bắt đầu khi người quản trị kích nút "KHACHHANG" trên thanh menu quản trị. Hệ thống sẽ lấy thông tin các danh mục gồm: mã khách hàng, tên khách hàng, số điện thoại, email khách hàng từ bảng KHACHHANG trong CSDL và hiển thị ra màn hình.

2. Thêm khách hàng

a. Người quản trị kích vào nút "Thêm mới" trên cửa sổ danh sách khách hàng. Hệ thống hiển thị màn hình yêu cầu nhập thông tin chi tiết khách hàng bao gồm: mã khách hàng, tên khách hàng, số điện thoại, email khách hàng

b. Người quản trị kích vào nút "Tạo". Hệ thống sẽ tạo ra một khách hàng mới trong bảng KHACHHANG và hiển thị danh sách các khách hàng được cập nhật.

3. Sửa khách hàng:

a. Người quản trị kích vào nút "Sửa" trên một dòng khách hàng. Hệ thống sẽ lấy thông tin cũ của khách hàng được chọn gồm: mã khách hàng, tên khách hàng, số điện thoại, email khách hàng từ bảng KHACHHANG và hiển thị lên màn hình.

b. Người quản trị nhập thông tin mới cho khách hàng và kích vào nút "Cập nhật". Hệ thống sẽ sửa thông tin của khách hàng được

chọn trong bảng KHACHHANG và hiển thị danh sách các khách hàng đã cập nhật.

4.Xóa khách hàng:

a. Người quản trị kích vào nút "Xóa" trên một dòng khách hàng. Hệ thống sẽ hiển thị một màn hình yêu cầu xác nhận xóa.

b. Người quản trị kích vào nút "Đồng ý". Hệ thống sẽ xóa khách hàng được chọn khỏi bảng KHACHHANG và hiển thị danh sách các khách hàng đã cập nhật.

Use case kết thúc

- **Luồng rẽ nhánh:**

1.Tại bước 2b hoặc 3b trong luồng cơ bản nếu người quản trị nhập thông tin khách hàng không hợp lệ thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi yêu cầu nhập lại. Người quản trị có thể nhập lại để tiếp tục hoặc kích vào nút "Hủy bỏ" để kết thúc.

2.Tại bước 2b hoặc 3b trong luồng cơ bản nếu người quản trị kích vào nút "Hủy bỏ" hệ thống sẽ bỏ qua thao tác thêm mới hoặc sửa chữa tương ứng và hiển thị danh sách các khách hàng trong bảng KHACHHANG

3.Tại bước 4b trong luồng cơ bản nếu người quản trị kích vào nút "Không đồng ý" hệ thống sẽ bỏ qua thao tác xóa và hiển thị danh sách các khách hàng trong nhóm KHACHHANG.

4. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc

Use case kết thúc.

- **Các yêu cầu đặc biệt:**

Use case này chỉ cho phép một số vai trò như người quản trị hệ thống

- **Tiền điều kiện:**

Người quản trị cần đăng nhập với vai trò quản trị hệ thống trước khi có thể thực hiện use case.

- **Hậu điều kiện:**

Nếu use case thành công thì khách hàng sẽ được cập nhập trong cơ sở dữ liệu.

- **Điểm mở rộng:**

Không có.